

## THE EFFECTS OF THE READING PROGRESS TOOL IN MICROSOFT TEAMS ON IMPROVING PRONUNCIATION OF EFL UNIVERSITY LEARNERS IN VIETNAM: AN EXPERIMENTAL STUDY

Nguyen Thi Mo<sup>1\*</sup>, Le Thi Ngoc Linh<sup>2</sup>

<sup>1</sup>Van Hien University, <sup>2</sup>Hanoi University of Science and Technology

ARTICLE INFO		ABSTRACT
Received:	29/5/2025	This study examined the effectiveness of the Reading Progress tool in Microsoft Teams in improving English pronunciation of EFL university students in Vietnam as well as their perceptions of the tool's implementation. Data was collected from pre-test and post-test pronunciation scores of 84 first-year students, and semi-structured interviews of 9 students at a Vietnamese university. The findings indicated that the use of the tool led to significant improvements in learners' English pronunciation performance. Additionally, in spite of encountering technical problems, participants expressed positive perceptions of the tool, highlighting its usefulness in enhancing their pronunciation, providing practice opportunities, delivering instant and detailed feedback, and increasing their' self-awareness of their pronunciation errors. Based on the results, several implications are offered for educators, policymakers and curriculum designers seeking to enhance pronunciation instruction through technology integration.
Revised:	23/8/2025	
Published:	24/8/2025	
<b>KEYWORDS</b>		
Reading Progress tool		
Microsoft Teams		
Pronunciation skill		
English pronunciation		
University learners		

## TÁC ĐỘNG CỦA CÔNG CỤ READING PROGRESS TRÊN MICROSOFT TEAMS ĐỐI VỚI VIỆC CẢI THIỆN PHÁT ÂM TIẾNG ANH CỦA SINH VIÊN TẠI VIỆT NAM: NGHIÊN CỨU THỰC NGHIỆM

Nguyễn Thị Mơ<sup>1\*</sup>, Lê Thị Ngọc Linh<sup>2</sup>

<sup>1</sup>Trường Đại học Văn Hiến, <sup>2</sup>Đại học Bách khoa Hà Nội

THÔNG TIN BÀI BÁO		TÓM TẮT
Ngày nhận bài:	29/5/2025	Nghiên cứu này nhằm đánh giá hiệu quả của công cụ Reading Progress tích hợp trong nền tảng Microsoft Teams đối với việc cải thiện khả năng phát âm tiếng Anh của sinh viên đại học học Tiếng Anh như một ngoại ngữ tại Việt Nam, đồng thời khảo sát nhận thức của người học về việc ứng dụng công cụ này trong quá trình học tập. Dữ liệu được thu thập thông qua việc so sánh điểm phát âm trước và sau khi áp dụng công cụ của 84 sinh viên năm nhất, kết hợp phỏng vấn bán cấu trúc với 09 sinh viên tại một trường đại học ở Việt Nam. Kết quả cho thấy việc sử dụng Reading Progress góp phần cải thiện đáng kể khả năng phát âm của người học. Mặc dù còn tồn tại một số trục trặc kỹ thuật trong quá trình triển khai, đa số người tham gia đánh giá tích cực về công cụ này, nhấn mạnh tính hiệu quả trong việc hỗ trợ luyện phát âm, tạo cơ hội thực hành, cung cấp phản hồi tức thời và chi tiết, đồng thời nâng cao nhận thức của bản thân về lỗi phát âm. Trên cơ sở kết quả đạt được, nghiên cứu đưa ra một số khuyến nghị thiết thực dành cho giảng viên, nhà quản lý giáo dục và nhà thiết kế chương trình nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy phát âm thông qua tích hợp công nghệ.
Ngày hoàn thiện:	23/8/2025	
Ngày đăng:	24/8/2025	
<b>TỪ KHÓA</b>		
Công cụ Reading Progress		
Microsoft Teams		
Kỹ năng phát âm		
Kỹ năng phát âm Tiếng Anh		
Sinh viên đại học		

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.12908>

\* Corresponding author. Email: [mont@vhu.edu.vn](mailto:mont@vhu.edu.vn)

## 1. Giới thiệu

### 1.1. Tổng quan về phát âm trong việc học tiếng Anh như một ngoại ngữ (EFL)

Phát âm giữ vai trò thiết yếu trong việc dạy và học ngoại ngữ, vì nó ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả giao tiếp của người học. Phát âm rõ ràng, chuẩn xác giúp hạn chế những hiểu lầm có thể xảy ra giữa người nói và người nghe, đồng thời hỗ trợ truyền đạt thông điệp một cách chính xác và trôi chảy [1]. Ngược lại, khả năng phát âm chưa tốt có thể làm giảm sự tự tin của người học và cản trở quá trình tương tác xã hội [2]. Những yếu tố này cho thấy phát âm là một kỹ năng nền tảng cần được chú trọng trong quá trình học tiếng Anh như một ngoại ngữ. Để giúp người học nâng cao năng lực giao tiếp, giáo viên EFL có thể cung cấp các hướng dẫn cụ thể và chiến lược học tập nhằm cải thiện phát âm [2]. Tuy nhiên, trên thực tế, việc giảng dạy phát âm vẫn thường bị bỏ qua hoặc chỉ được thực hiện một cách ngẫu hứng, thiếu hệ thống [3]. Nguyen [4] chỉ ra rằng tại Việt Nam, việc giảng dạy phát âm còn bị xem nhẹ do hạn chế về thời lượng giảng dạy, và đề xuất rằng khuyến khích sinh viên tự học là một hướng đi khả thi và hiệu quả. Ngoài ra, Jahara và Abdelrady [2] nhấn mạnh rằng động lực học tập duy trì lâu dài là yếu tố quan trọng giúp người học cải thiện phát âm, bởi kỹ năng này đòi hỏi luyện tập thường xuyên với một lượng từ vựng nhất định mỗi ngày, cùng với sự hướng dẫn ban đầu từ giáo viên. Trong bối cảnh đó, các công cụ kỹ thuật số cung cấp phản hồi tức thì có thể đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ sinh viên luyện phát âm độc lập, từ đó nâng cao kỹ năng phát âm và khắc phục một số hạn chế trong dạy học truyền thống tại lớp.

### 1.2. Vai trò của công nghệ nhận diện giọng nói (ASR) trong việc cải thiện phát âm

Công nghệ nhận diện giọng nói tự động (Automatic Speech Recognition - ASR) có thể hỗ trợ hiệu quả cho việc nâng cao kỹ năng nói của người học, đặc biệt là kỹ năng phát âm [5]. ASR cung cấp phản hồi sửa lỗi trực tiếp, cho phép người học nhận diện và điều chỉnh phát âm một cách chính xác hơn. Phản hồi này có thể dưới nhiều hình thức, trong đó phổ biến là đánh giá tổng thể về mức độ đúng sai của từ hoặc câu được phát âm [6].

Việc tích hợp và điều chỉnh công nghệ ASR trong giảng dạy phát âm trở nên đặc biệt cần thiết ở các lớp học EFL tại châu Á, nơi thường gặp tình trạng sĩ số đông và cơ hội thực hành giao tiếp hạn chế, gây cản trở đến quá trình phát triển kỹ năng nói [5]. ASR còn có thể giúp tạo ra môi trường học thân thiện và ít áp lực hơn, đặc biệt có ích cho những sinh viên gặp khó khăn về tâm lý khi nói tiếng nước ngoài. Nhờ khả năng luyện tập phát âm độc lập, ASR giúp người học giảm bớt lo lắng khi phát biểu trước đám đông [7].

Các nghiên cứu cũng cho thấy việc luyện tập có định hướng cá nhân là một trong những phương pháp hiệu quả nhất để cải thiện phát âm. Tại Việt Nam, nhiều sinh viên gặp phải các rào cản như tâm lý e ngại khi nói, lớp học quá đông, và thời lượng giảng dạy hạn chế – tất cả đều ảnh hưởng tiêu cực đến việc luyện nói. Trong bối cảnh này, ASR nổi lên như một công cụ hỗ trợ hữu hiệu cho việc luyện tập ngoài giờ học. Với khả năng “giải mã và chuyển ngữ lời nói” [8], ASR cung cấp phản hồi tức thì, giúp người học tự điều chỉnh lỗi phát âm một cách kịp thời. Liakin và cộng sự [9] chỉ ra rằng người học sử dụng hệ thống dựa trên ASR và nhận phản hồi ngay lập tức đạt kết quả cải thiện vượt trội so với những người chỉ nhận phản hồi từ giáo viên hoặc không nhận phản hồi.

Trong bối cảnh lớp học đông, giáo viên khó có thể cung cấp phản hồi cá nhân hóa cho từng sinh viên; vì vậy, ASR trở thành một công cụ quan trọng trong việc hỗ trợ dạy và học phát âm. Không chỉ giúp cá nhân hóa việc học trong và ngoài lớp, ASR còn có thể tích hợp vào các hoạt động luyện tập theo nhóm hoặc theo cặp, góp phần nâng cao hiệu quả của quá trình học tập.

### 1.3. Công cụ Reading Progress của Microsoft và những nghiên cứu trước về công cụ này

Theo Nor, Hashim và Yunus [10], các công cụ đọc kỹ thuật số tích hợp tính năng ghi âm có thể hỗ trợ người học cải thiện phát âm bằng cách cho phép họ luyện đọc to và nhận diện lỗi của bản thân. Reading Progress là một công cụ miễn phí được tích hợp trong nền tảng Microsoft Teams,

được thiết kế nhằm hỗ trợ học sinh, sinh viên nâng cao độ trôi chảy khi đọc cũng như khả năng phát âm. Công cụ này cho phép người học ghi âm phân đọc to của mình và cung cấp phản hồi tự động. Thông qua việc cung cấp dữ liệu chi tiết về lỗi phát âm, công cụ hỗ trợ người học nâng cao năng lực tự sửa lỗi và phát triển kỹ năng ngôn ngữ. Nghiên cứu của Alahmadi [11] cho thấy Reading Progress giúp người học phát hiện và điều chỉnh lỗi phát âm, từ đó đạt được những tiến bộ rõ rệt. Ngoài ra, công cụ này còn cung cấp dữ liệu hữu ích để giáo viên theo dõi tiến trình học tập của người học và phân tích các lỗi phổ biến nhằm điều chỉnh phương pháp giảng dạy cho phù hợp [11].

Một số nghiên cứu đã chỉ ra tiềm năng của Reading Progress trong việc cải thiện phát âm cho người học không phải là người bản ngữ. Ví dụ, Molenda và Grabarczyk [12] đã đánh giá mức độ chính xác của phản hồi do Reading Progress cung cấp và so sánh với đánh giá của các chuyên gia ngôn ngữ. Kết quả cho thấy phản hồi tự động từ công cụ khá tương đồng với đánh giá của chuyên gia, qua đó khẳng định giá trị của Reading Progress như một công cụ hỗ trợ học phát âm dựa trên máy tính (Computer-Assisted Pronunciation Training – CAPT). Cơ chế phản hồi tức thì mà công cụ cung cấp không chỉ giúp người học tự điều chỉnh mà còn khuyến khích họ đánh giá tiến bộ qua từng lần luyện tập. Điều này phù hợp với xu hướng giáo dục hiện đại, trong đó nhấn mạnh đến học tập tích cực, cá nhân hóa và khả năng tự điều chỉnh của người học [13]. Việc tích hợp Reading Progress vào hoạt động giảng dạy có thể góp phần thúc đẩy quá trình tự học, nâng cao khả năng đọc trôi chảy cũng như cải thiện phát âm một cách hiệu quả.

Cụ thể, Alahmadi [11] đã tiến hành một nghiên cứu thực nghiệm với 30 sinh viên trình độ trung cấp (B1) tại Ả Rập Xê Út trong vòng 4 tuần, sử dụng Reading Progress như một phần của chương trình luyện đọc hàng tuần. Kết quả được đánh giá dựa trên năm tiêu chí: lỗi phát âm, khả năng tự sửa lỗi, hiện tượng bỏ sót từ, lặp từ, và tốc độ đọc (số từ đúng mỗi phút). Nghiên cứu cho thấy công cụ này góp phần nâng cao độ chính xác trong phát âm, cải thiện khả năng tự điều chỉnh và tốc độ đọc. Tuy nhiên, kết quả cũng cho thấy vẫn cần có sự hỗ trợ và phản hồi bổ sung từ giáo viên để giúp người học khắc phục những lỗi phát âm mang tính can thiệp của ngôn ngữ mẹ đẻ.

Tương tự, Molenda và Grabarczyk [12] đã so sánh đánh giá của Reading Progress với đánh giá từ hai giảng viên đại học có chuyên môn về phát âm. Kết quả cho thấy công cụ sở hữu những tính năng hỗ trợ hữu ích; tuy nhiên, phản hồi tự động vẫn chưa đạt được độ chính xác tuyệt đối như chuyên gia. Một số lỗi phát âm được công cụ đánh dấu sai, dẫn đến nguy cơ người học nhận thông tin phản hồi không chính xác. Do đó, nhóm tác giả khuyến nghị giáo viên cần sử dụng công cụ một cách kết hợp, không phụ thuộc hoàn toàn vào phản hồi tự động, đồng thời nhấn mạnh tiềm năng phát triển của Reading Progress trong tương lai.

Trong một nghiên cứu khác, Jose [14] đã ứng dụng công cụ Reading Progress với sinh viên năm cuối tại Trung tâm Dự bị ở Oman nhằm đánh giá khả năng đọc to và phát âm của họ. Kết quả cho thấy sự tiến bộ rõ rệt về khả năng phát âm và sự tự tin khi sử dụng tiếng Anh. Tuy nhiên, nghiên cứu cũng ghi nhận một số khó khăn như lỗi phát âm dai dẳng, sự mất tập trung trong quá trình luyện tập và hạn chế về thời gian học tập. Tác giả đề xuất cần bổ sung đa dạng các loại văn bản luyện đọc cũng như tích hợp thêm các chức năng AI nâng cao để cải thiện hiệu quả của công cụ.

Sirichote và M. Kanokpermpoon [15] đã sử dụng phương pháp hỗn hợp để khảo sát thái độ của sinh viên năm hai tại Thái Lan đối với việc sử dụng Reading Progress. Kết quả cho thấy đa số sinh viên đánh giá công cụ là hữu ích trong việc luyện phát âm và nâng cao sự tự tin. Tuy nhiên, các yếu tố như chất lượng kết nối Internet, áp lực thời gian và sự thiếu quen thuộc với nền tảng công nghệ vẫn là những trở ngại đáng kể đối với việc áp dụng hiệu quả công cụ này trong bối cảnh lớp học thực tế.

Ngoài ra, nghiên cứu của Prasetya [16] với 243 sinh viên chuyên ngành Quan hệ Quốc tế cho thấy Reading Progress có thể giúp giảm đáng kể mức độ lo âu khi nói tiếng Anh. Công cụ tạo điều kiện cho người học luyện tập trong môi trường ít áp lực và cung cấp phản hồi cá nhân hóa, từ đó góp phần cải thiện sự tự tin khi phát âm. Nghiên cứu cũng nhấn mạnh tầm quan trọng của người hướng dẫn, đồng thời đề xuất việc mở rộng tích hợp công nghệ thực tế ảo (VR) để tăng cường tương tác và phát triển kỹ năng nói trong môi trường học tập EFL.

Mặc dù đã có nhiều nghiên cứu về ứng dụng ASR trong học ngôn ngữ, số lượng nghiên cứu thực nghiệm để đánh giá hiệu quả cụ thể của công cụ Reading Progress đối với phát âm trong bối cảnh lớp học EFL vẫn còn hạn chế. Phần lớn tài liệu hiện nay chủ yếu tập trung vào bối cảnh giáo dục tại các nước phương Tây, dẫn đến sự thiếu hụt hiểu biết về khả năng ứng dụng công cụ này trong các quốc gia như Việt Nam – nơi lớp học thường có sĩ số lớn, người học thiếu tự tin khi nói và nhận được ít phản hồi cá nhân [17].

Ngoài ra, phần lớn các nghiên cứu hiện tại chủ yếu tập trung vào vai trò của các công cụ đọc kỹ thuật số trong việc nâng cao khả năng đọc hiểu, trong khi số lượng nghiên cứu khảo sát tác động của các công cụ này đối với kỹ năng phát âm còn tương đối ít. Đặc biệt, vẫn chưa có nhiều nghiên cứu thực nghiệm so sánh kết quả giữa các nhóm người học có sử dụng và không sử dụng các công cụ đọc có tích hợp công nghệ ASR. Bên cạnh đó, nhận thức của người học đối với hiệu quả của công cụ Reading Progress trong việc hỗ trợ luyện phát âm cũng chưa được khảo sát đầy đủ – đây là yếu tố quan trọng để đánh giá khả năng ứng dụng lâu dài của công cụ trong thực tiễn giảng dạy.

Xuất phát từ những khoảng trống nghiên cứu nêu trên, nghiên cứu này được thực hiện nhằm đánh giá tác động của công cụ Reading Progress đối với việc cải thiện phát âm tiếng Anh của sinh viên EFL tại Việt Nam, đồng thời khám phá nhận thức của sinh viên về hiệu quả của công cụ này trong quá trình học tập. Nghiên cứu được kỳ vọng sẽ mang đến những đóng góp thiết thực cho giảng dạy tiếng Anh có ứng dụng công nghệ. Cụ thể, nghiên cứu tập trung giải quyết hai câu hỏi:

**Câu hỏi nghiên cứu 1:** Việc sử dụng công cụ Reading Progress trên Microsoft Teams có giúp cải thiện khả năng phát âm của sinh viên EFL tại Việt Nam không?

**Câu hỏi nghiên cứu 2:** Sinh viên EFL đánh giá như thế nào về mức độ hiệu quả của công cụ Reading Progress trong việc hỗ trợ cải thiện phát âm?

Nghiên cứu góp phần làm rõ vai trò của năng lực số trong giáo dục ngôn ngữ hiện đại, đồng thời nhấn mạnh tiềm năng ứng dụng công nghệ trong việc cải thiện kỹ năng phát âm. Qua việc đánh giá hiệu quả của công cụ Reading Progress, bài báo nhằm bổ sung cơ sở lý luận và thực tiễn cho việc phát triển và triển khai các công cụ học tập kỹ thuật số trong dạy học tiếng Anh như ngoại ngữ, đặc biệt tại các quốc gia đang phát triển như Việt Nam.

## 2. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu này áp dụng thiết kế phương pháp hỗn hợp, kết hợp giữa dữ liệu định lượng và định tính. Giai đoạn định lượng được triển khai nhằm đánh giá mức độ ảnh hưởng của công cụ Reading Progress đối với việc cải thiện kỹ năng phát âm của sinh viên đại học chuyên ngành tiếng Anh tại Việt Nam. Sau đó, giai đoạn định tính được thực hiện để khám phá nhận thức của người học về việc sử dụng công cụ này, từ đó làm rõ hơn cách thức mà công cụ hỗ trợ việc nâng cao phát âm trong quá trình học tiếng Anh như một ngoại ngữ.

### 2.1. Đối tượng tham gia

Nghiên cứu được tiến hành tại một trường đại học ở Việt Nam, với sự tham gia của 84 sinh viên năm nhất chuyên ngành tiếng Anh (18 nam và 66 nữ). Các sinh viên đều đang theo học một học phần phát âm tiếng Anh kéo dài 45 tiết và được chia ngẫu nhiên thành hai nhóm: nhóm thực nghiệm và nhóm đối chứng. Trong khi nhóm thực nghiệm sử dụng công cụ Reading Progress trên nền tảng Microsoft Teams để luyện tập đọc to các đoạn văn khoảng 150 từ, nhóm đối chứng học theo chương trình thông thường mà không có sự can thiệp thêm về phát âm thông qua công cụ này. Kết quả kiểm tra độc lập T-test cho thấy không có sự khác biệt đáng kể về trình độ phát âm giữa hai nhóm trước can thiệp ( $t = -0,159$ ,  $p = 0,874$ ).

### 2.2. Quy trình thực hiện

Thời gian can thiệp kéo dài trong vòng 7 tuần. Trong thời gian này, sinh viên thuộc nhóm thực nghiệm được yêu cầu hoàn thành bài tập hàng tuần bằng cách ghi âm bản thân đọc to các đoạn văn được giao thông qua công cụ Reading Progress. Giảng viên sử dụng tính năng giao bài của

công cụ để gửi nhiệm vụ cho sinh viên. Sau khi sinh viên nộp bài, hệ thống phản hồi tự động bằng trí tuệ nhân tạo (AI), cung cấp phân tích chi tiết về các yếu tố như: lặp từ, thiếu từ, tự sửa, thêm từ, tốc độ đọc và độ chính xác. Bên cạnh đó, tính năng Reading Coach cũng hỗ trợ người học luyện tập phát âm 5 từ trong mỗi bài đọc. Trong khi đó, nhóm đối chứng vẫn tiếp tục học tập theo giáo trình thông thường, không sử dụng công cụ này để luyện đọc thêm.

Cả hai nhóm đều thực hiện bài kiểm tra phát âm trước và sau can thiệp nhằm so sánh hiệu quả cải thiện. Vào cuối giai đoạn can thiệp, các cuộc phỏng vấn bán cấu trúc được thực hiện với 9 sinh viên trong nhóm thực nghiệm nhằm thu thập dữ liệu định tính liên quan đến nhận thức và trải nghiệm của họ khi sử dụng công cụ Reading Progress.

### **2.3. Công cụ nghiên cứu**

Hai bài kiểm tra trước và sau can thiệp được thiết kế nhằm đánh giá trình độ phát âm của người học. Mỗi bài kiểm tra bao gồm một đoạn văn khoảng 150 từ. Sinh viên được yêu cầu đọc to đoạn văn này và phần ghi âm được hai giám khảo độc lập có chuyên môn đánh giá, dựa trên thang điểm tiêu chuẩn đã được điều chỉnh từ mô tả phát âm trong Khung tham chiếu ngôn ngữ chung Châu Âu (CEFR). Thang điểm gồm 4 tiêu chí chính: Âm vị học (Segmental features) – độ chính xác của các âm riêng lẻ, Siêu âm vị học (Suprasegmental features) – ngữ điệu, nhịp điệu và trọng âm, Độ rõ ràng/Dễ hiểu (Clarity/Intelligibility) – mức độ dễ hiểu của bài đọc, Độ trôi chảy (Fluency) – sự liền mạch và tự nhiên khi đọc. Để tìm hiểu sâu hơn về nhận thức của sinh viên đối với công cụ Reading Progress, nhóm nghiên cứu đã tiến hành phỏng vấn bán cấu trúc với các sinh viên thuộc nhóm thực nghiệm sau khi quá trình can thiệp kết thúc. Các câu hỏi phỏng vấn tập trung vào trải nghiệm học tập, cảm nhận về sự tiến bộ trong phát âm cũng như những khó khăn gặp phải khi sử dụng công cụ.

### **2.4. Thu thập và phân tích dữ liệu**

Quá trình thu thập dữ liệu được triển khai trong vòng 9 tuần, bao gồm các hoạt động ghi âm trước và sau can thiệp, cùng với phỏng vấn bán cấu trúc.

Tuần 1: Tất cả người tham gia được yêu cầu thực hiện bài kiểm tra đầu vào bằng cách đọc to một đoạn văn gồm 150 từ. Phần đọc của họ được ghi âm nhằm phục vụ cho việc đánh giá sau này. Sau đó, nhóm sinh viên trong nhóm thực nghiệm sẽ được hướng dẫn đăng nhập vào Microsoft Teams và sử dụng công cụ Reading Progress để ghi âm phần đọc to và tải nội dung ghi âm lên hệ thống.

Giai đoạn can thiệp: Trong 7 tuần tiếp theo, nhóm thực nghiệm luyện đọc to mỗi tuần thông qua công cụ Reading Progress trên Microsoft Teams, và nộp bản ghi âm một đoạn văn 150 từ. Trong khi đó, nhóm đối chứng không sử dụng công cụ này và chỉ tiếp tục học theo chương trình thông thường.

Tuần 9: Hai nhóm tiến hành bài kiểm tra đầu ra với nội dung tương tự như bài đầu vào. Tất cả bản ghi âm trước và sau can thiệp được hai giám khảo độc lập đánh giá theo thang điểm đã thiết lập. Kết quả phân tích độ tin cậy giữa các giám khảo cho thấy hệ số Kappa của Cohen đạt 0,844, thể hiện mức độ đồng thuận cao giữa 2 giám khảo.

Sau bài kiểm tra đầu ra, 9 sinh viên trong nhóm thực nghiệm được chọn ngẫu nhiên để tham gia phỏng vấn bán cấu trúc. Mỗi cuộc phỏng vấn kéo dài từ 10 đến 15 phút, được thực hiện bằng tiếng Việt nhằm đảm bảo sự thoải mái và tránh hiểu lầm trong giao tiếp. Các cuộc phỏng vấn được ghi âm, phiên âm, và dịch sang tiếng Anh để phục vụ phân tích.

### **2.5. Phân tích dữ liệu**

Để xác định liệu có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê trong tiến bộ phát âm giữa hai nhóm hay không, điểm số từ bài kiểm tra đầu vào và đầu ra được phân tích bằng kiểm định t (independent-samples t-test). Bên cạnh đó, phân tích nội dung (content analysis) được áp dụng đối với bản ghi phỏng vấn nhằm làm rõ nhận thức của người học về hiệu quả của công cụ Reading Progress đối với kỹ năng phát âm tiếng Anh.

### 3. Kết quả và bàn luận

#### 3.1. Kết quả

3.1.1. Câu hỏi nghiên cứu 1: Việc sử dụng công cụ Reading Progress trên Microsoft Teams có cải thiện kỹ năng phát âm của sinh viên học tiếng Anh như một ngoại ngữ không?

Kết quả cho thấy công cụ Reading Progress có tác động tích cực đến sự cải thiện phát âm của nhóm sinh viên được can thiệp. Như trình bày trong Bảng 1 và Bảng 2, nhóm thực nghiệm có sự tiến bộ đáng kể về điểm số giữa hai lần kiểm tra ( $t = -8,804$ ,  $p < 0,05$ ). Cụ thể, điểm trung bình của bài kiểm tra đầu ra ( $M = 8,22$ ,  $SD = 0,92$ ) cao hơn đáng kể so với điểm đầu vào ( $M = 6,91$ ,  $SD = 1,49$ ). Do đó, kết quả cho thấy nhóm thực nghiệm đã có sự cải thiện đáng kể trong phát âm tiếng Anh.

**Bảng 1.** Thống kê mô tả điểm kiểm tra đầu vào và đầu ra của nhóm thực nghiệm

Bài kiểm tra	Trung bình	n	Độ lệch chuẩn	Sai số chuẩn
Pre-test	6,9107	42	1,49778	0,23111
Post-test	8,2202	42	0,92427	0,14262

Hơn nữa, như được cung cấp trong Bảng 3 và 4, kết quả kiểm định t độc lập giữa 2 nhóm cũng cho thấy có sự khác biệt đáng kể ở điểm kiểm tra đầu ra ( $t = -3,258$ ,  $p < 0,05$ ). Nhóm thực nghiệm (điểm trung bình = 8,2202,  $SD = 0,92427$ ) nhận được điểm cao hơn nhóm đối chứng (điểm trung bình = 7,5536,  $SD = 0,95083$ ). Điều này chứng tỏ rằng lớp thực nghiệm có sự cải thiện vượt trội hơn lớp đối chứng về cách phát âm tiếng Anh của họ. Nói cách khác, việc triển khai công cụ Reading Progress có thể cải thiện đáng kể khả năng phát âm tiếng Anh của người học.

**Bảng 2.** Kết quả kiểm định t-test cho mẫu ghép cặp để so sánh điểm pre-test và post-test của nhóm thực nghiệm

Biến	Trung bình	Độ lệch chuẩn	Sai số chuẩn	Khoảng tin cậy 95% (Thấp - Cao)	t	df	Sig. (2-tailed)
Pre-test - Post-test	-1,30952	0,96400	0,14875	-1,60993 – -1,00912	-8,804	41	0,000

3.1.2. Câu hỏi nghiên cứu 2 (RQ2): Sinh viên học tiếng Anh như một ngoại ngữ nhận thức như thế nào về hiệu quả của công cụ Reading Progress trong việc cải thiện phát âm?

Dữ liệu phỏng vấn bán cấu trúc được phân tích định tính và tìm ra 5 chủ đề nổi bật sau:

**Chủ đề 1: Nhận thức tích cực về hiệu quả của công cụ**

Tất cả 9 sinh viên đều cho rằng Reading Progress hỗ trợ hiệu quả trong việc cải thiện phát âm, nhờ vào khả năng nhận diện lỗi và cung cấp phản hồi kèm huấn luyện viên đọc. Người học ghi nhận tiến bộ trong phát âm âm cuối, tránh thêm âm thừa và tăng sự tự tin. Ví dụ, một sinh viên chia sẻ: “Công cụ giúp tôi nhận ra lỗi phát âm. Tôi còn có cơ hội luyện lại những từ mình phát âm sai. Sau khi đọc to bằng công cụ này, tôi chú ý hơn đến các âm /k/, /s/, /z/ ở cuối từ, và không thêm âm /s/ sau mỗi từ nữa. Tôi cũng cảm thấy tự tin hơn với phát âm của mình”.

**Chủ đề 2: Tăng nhận thức cá nhân**

Sáu sinh viên cho biết công cụ giúp họ nhận ra lỗi phát âm thường gặp, từ đó thúc đẩy việc tự chỉnh sửa. Học sinh 4 cho hay, "Tôi không nhận ra rằng tôi đã phát âm sai các từ phổ biến cho đến khi tôi sử dụng công cụ Reading Progress. Sau nhiều lần được chỉ ra lỗi sai, tôi đã có thể tập trung phát âm cho đúng những từ và âm đó".

**Chủ đề 3: Phản hồi tức thì và chi tiết**

Phản hồi nhanh chóng và cá nhân hóa là yếu tố được 9 sinh viên đánh giá cao. Một sinh viên cho biết: “Công cụ rất hữu ích khi cho tôi thấy những âm nào tôi gặp khó khăn và từ nào tôi phát âm sai. Công cụ cũng đã cung cấp cho tôi một bản phản hồi lỗi sai rất chi tiết để tôi tự sửa phát âm của mình”.

**Bảng 3.** Thống kê mô tả điểm post-test theo phương pháp học

Nhóm	n	Trung bình	Độ lệch chuẩn	Sai số chuẩn
Đối chứng	42	7,5536	0,95083	0,14672
Thực nghiệm	42	8,2202	0,92427	0,14262

**Chủ đề 4: Tăng cơ hội luyện tập trong môi trường thoải mái**

Người học có thể luyện tập linh hoạt, bất kể thời gian hay địa điểm, giúp giảm lo âu khi phát âm trước lớp. Sinh viên 9 nói: “Tôi có thể đọc to bằng công cụ này bao nhiêu lần tùy thích, miễn có kết nối Wifi. Luyện với công cụ giúp tôi bớt hồi hộp hơn so với trước bạn bè và thầy cô”.

**Chủ đề 5: Một số thách thức kỹ thuật**

Hai sinh viên cho biết gặp khó khăn do công cụ nhận diện giọng nói không chính xác trong môi trường có tiếng ồn, và mất thời gian làm quen với hệ thống, gặp trục trặc khi phải tải lên bản ghi nhiều lần. Sinh viên 2 chia sẻ: “Tôi mất một tuần để học cách dùng Reading Progress để ghi âm và tải lên đúng cách. Tôi đã rất bực khi một bản ghi âm không được nhận vì tôi làm ở chỗ khá ồn”.

**Bảng 4.** Kết quả kiểm định t độc lập so sánh điểm post-test giữa nhóm thực nghiệm và nhóm đối chứng

Kiểm định Levene				F		Sig.
Bình đẳng phương sai				0,100		0,753
Kiểm định t	t	df	Sig.(2-tailed)	Khác biệt trung bình	Sai số chuẩn	Khoảng tin cậy 95% (Thấp – cao)
Bình đẳng phương sai giả định	-3,258	82	0,002	-0,66667	0,20461	-1,07370 – -0,25963
Không giả định	-3,258	81,934	0,002	-0,66667	0,20461	-1,07371 – -0,25963

**3.2. Thảo luận**

Nghiên cứu này nhằm đánh giá hiệu quả của công cụ Reading Progress tích hợp trong nền tảng Microsoft Teams đối với việc cải thiện khả năng phát âm tiếng Anh của sinh viên học tiếng Anh như một ngoại ngữ (EFL) tại Việt Nam. Kết quả thu được không chỉ cho thấy sự cải thiện đáng kể về phát âm của người học, mà còn cung cấp những hiểu biết sâu sắc về nhận thức và đánh giá của sinh viên đối với giá trị sư phạm của công cụ này.

Nhìn chung, việc sử dụng Reading Progress đã góp phần nâng cao rõ rệt khả năng phát âm tiếng Anh của người học. Phát hiện này phù hợp với các kết quả nghiên cứu trước đó [11], [14], [15], đều ghi nhận sự tiến bộ về phát âm khi tích hợp công cụ này vào hoạt động học tập. Cụ thể, các sinh viên tham gia nghiên cứu hiện tại cho biết họ cải thiện đáng kể trong việc phát âm âm cuối, tránh thêm âm thừa không cần thiết, và gia tăng sự tự tin khi nói tiếng Anh – tương đồng với nhận định của Jose [14], trong đó người học cũng báo cáo giảm lỗi phát âm và tăng mức độ tự tin khi giao tiếp bằng tiếng Anh.

Một lợi ích lớn khác được người học nhắc đến là cơ hội luyện phát âm trong một môi trường ít gây áp lực hơn. Sinh viên đánh giá cao việc có thể tương tác với công cụ này một cách cá nhân, thay vì phải thực hành trước lớp hoặc giáo viên, điều này giúp họ giảm bớt lo lắng khi nói. Kết quả này cũng phù hợp với nghiên cứu của Prasetya [16], người đã phát hiện nhiều người học giảm đáng kể mức độ lo âu khi nói ngoại ngữ sau khi sử dụng công cụ Reading Progress.

Ngoài ra, Reading Progress còn đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao nhận thức của sinh viên về lỗi phát âm cá nhân. Sinh viên cho rằng phản hồi tức thì, chi tiết và cá nhân hóa từ công cụ này đã khuyến khích họ chủ động sửa lỗi và nâng cao ý thức tự học. Điều này hoàn toàn phù hợp với kết luận của Prasetya [16], người nhấn mạnh rằng phản hồi cá nhân hóa là yếu tố then chốt giúp giảm lo âu khi nói và tăng cường khả năng học tập độc lập của người học.

Tuy nhiên, bên cạnh những lợi ích nổi bật, nghiên cứu cũng ghi nhận một số khó khăn trong quá trình sử dụng công cụ. Một số sinh viên cho biết họ gặp các vấn đề kỹ thuật như phải tải lại bản ghi âm nhiều lần do công cụ nhận diện giọng nói không chính xác – đặc biệt trong điều kiện có tiếng ồn nền hoặc chất lượng âm thanh thấp. Ngoài ra, một số người học mất thời gian để làm

quen với giao diện và chức năng của công cụ. Những thách thức này tương tự với những gì được đề cập trong các nghiên cứu trước. Molenda và Grabarczyk [12] cho rằng phản hồi tự động từ công cụ hiện vẫn chưa đạt độ chính xác như đánh giá của con người, và đôi khi có thể dẫn đến việc nhận diện sai – ví dụ, phát âm đúng vẫn bị đánh dấu là lỗi. Jose [14] và Sirichote và M. Kanokpermpoon [15] cũng xác định các yếu tố như sự phân tâm, hạn chế về thời gian, thiếu quen thuộc với công cụ, và kết nối Internet không ổn định là các rào cản đối với việc ứng dụng hiệu quả công cụ này.

Liên quan đến khả năng ứng dụng, nghiên cứu hiện tại tương đồng với kết luận của Alahmadi [11], khi nhấn mạnh tầm quan trọng của việc bổ sung phản hồi và giám sát của giáo viên – đặc biệt trong việc xử lý các khó khăn phát âm bắt nguồn từ tiếng mẹ đẻ hoặc giọng địa phương. Điều này cho thấy rằng Reading Progress nên được xem như một công cụ hỗ trợ thay vì thay thế hoàn toàn vai trò giảng dạy của giáo viên. Nhận định này cũng được củng cố bởi Prasetya [16], người đề xuất cần tiếp tục phát triển các công nghệ hỗ trợ khác, chẳng hạn như thực tế ảo (VR), nhằm tăng cường thực hành nói trong môi trường mô phỏng.

Tóm lại, công cụ Reading Progress trong Microsoft Teams thể hiện tiềm năng lớn trong việc hỗ trợ cải thiện phát âm tiếng Anh của sinh viên EFL tại Việt Nam, đặc biệt thông qua việc thúc đẩy luyện tập tự chủ và giảm lo âu khi nói. Tuy nhiên, để khai thác tối đa hiệu quả, cần giải quyết các hạn chế kỹ thuật như độ chính xác của công cụ nhận diện giọng nói và nhu cầu phản hồi từ giáo viên. Những phát hiện này có ý nghĩa thực tiễn quan trọng đối với việc giảng dạy tiếng Anh tại Việt Nam, đặc biệt trong bối cảnh tích hợp công nghệ số vào đào tạo phát âm. Giáo viên cần cân nhắc việc đưa các công nghệ dựa trên ASR (nhận dạng giọng nói tự động) vào lớp học như một phương tiện hỗ trợ cho việc học tập cá nhân hóa và tự định hướng. Tuy nhiên, hiệu quả của các công cụ này phụ thuộc vào việc tổ chức đào tạo phù hợp và hỗ trợ kỹ thuật thường xuyên cho cả giảng viên và người học. Do đó, các nhà hoạch định chính sách và xây dựng chương trình đào tạo cần ưu tiên phát triển năng lực số và cung cấp cơ sở hạ tầng công nghệ đầy đủ để đảm bảo tính công bằng và hiệu quả khi triển khai. Bên cạnh đó, nghiên cứu cũng nhấn mạnh nhu cầu phát triển các giải pháp phù hợp với bối cảnh Việt Nam – nơi các lớp học EFL thường có sĩ số lớn và thiếu cơ hội phản hồi cá nhân. Việc tích hợp những công cụ công nghệ như Reading Progress vào chương trình đào tạo quốc gia và bồi dưỡng giáo viên sẽ góp phần tạo nên một môi trường dạy và học tiếng Anh toàn diện, tương tác và phù hợp với xu thế sư phạm hiện đại.

#### 4. Kết luận

Kết quả nghiên cứu cho thấy việc sử dụng Reading Progress trong Microsoft Teams có thể cải thiện đáng kể khả năng phát âm tiếng Anh của sinh viên EFL tại Việt Nam. Dữ liệu từ các cuộc phỏng vấn bán cấu trúc cũng phản ánh nhận thức tích cực của sinh viên đối với công cụ này, mặc dù còn một số vấn đề kỹ thuật phát sinh. Người học đánh giá cao cơ hội luyện tập trong môi trường ít áp lực, phản hồi tức thì và cá nhân hóa, cũng như khả năng nâng cao độ chính xác trong phát âm và tự ý thức về lỗi phát âm cá nhân.

Tuy nhiên, giống như nhiều nghiên cứu khác, nghiên cứu này cũng tồn tại một số hạn chế. Thứ nhất, đối tượng nghiên cứu chỉ bao gồm 84 sinh viên năm nhất tại một trường đại học duy nhất, điều này có thể hạn chế khả năng khái quát hóa kết quả sang các bối cảnh hoặc nhóm đối tượng khác. Do đó, các nghiên cứu tương lai nên mở rộng quy mô mẫu và bao gồm các cấp học khác nhau (ví dụ: trung học phổ thông, người học trưởng thành) để nâng cao tính đại diện. Thứ hai, thời gian can thiệp kéo dài 7 tuần có thể chưa đủ để đánh giá sự thay đổi lâu dài trong phát âm, đặc biệt với các đặc điểm ngữ âm phức tạp hơn. Vì vậy, nghiên cứu tiếp theo nên kéo dài thời gian can thiệp để khám phá tác động bền vững của công cụ. Cuối cùng, cần lưu ý rằng nhóm thực nghiệm có thể đã chịu ảnh hưởng từ các yếu tố hỗ trợ khác ngoài Reading Progress, chẳng hạn như tiếp xúc với các công cụ số khác. Vì thế, các nghiên cứu tương lai nên so sánh hiệu quả của Reading Progress với các công cụ luyện phát âm khác như Elsa Speak hoặc Google Speech, nhằm xác định giải pháp công nghệ tối ưu trong việc hỗ trợ người học EFL nâng cao kỹ năng phát âm tiếng Anh.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] P. Pardede, "Improving EFL students' English pronunciation by using the explicit teaching approach," *Journal of English Teaching*, vol. 4, no. 3, pp. 143–155, 2018.
- [2] S. F. Jahara and A. H. Abdelrady, "Pronunciation problems encountered by EFL learners: An empirical study," *Arab World English Journal*, vol. 12, no. 4, pp. 194–212, 2021.
- [3] L. T. Nguyen and J. Newton, "Pronunciation teaching in tertiary EFL classes: Vietnamese teachers' beliefs and practices," *TESL-EJ*, vol. 24, no. 1, 2020. [Online]. Available: <https://files.eric.ed.gov/fulltext/EJ1257227.pdf>. [Accessed Mar. 23, 2025].
- [4] Q. Nguyen, "Not enough time to teach pronunciation? Build student autonomy," *Issues in Language Instruction*, vol. 5, no. 1, pp. 23–24, 2018.
- [5] M. Bashori, R. van Hout, H. Strik, and C. Cucchiarini, "I Can Speak: Improving English pronunciation through automatic speech recognition-based language learning systems," *Innovation in Language Learning and Teaching*, vol. 18, no. 5, pp. 443–461, 2024.
- [6] K. Evers and S. Chen, "Effects of an automatic speech recognition system with peer feedback on pronunciation instruction for adults," *Computer Assisted Language Learning*, vol. 35, no. 8, pp. 1869–1889, 2022.
- [7] W. Chen, S. Inceoglu, and H. Lim, "Using ASR to improve Taiwanese EFL learners' pronunciation: Learning outcomes and learners' perceptions," in *Proceedings of the 11th Pronunciation in Second Language Learning and Teaching Conference*, O. Kang, S. Staples, K. Yaw, and K. Hirschi, Eds. Ames, IA: Iowa State University, 2020, pp. 37–48.
- [8] J. M. Levis and R. Suvorov, "Automatic speech recognition," in *Encyclopedia of Applied Linguistics*, C. Chapelle, Ed. Oxford: Blackwell, 2012.
- [9] D. Liakin, W. Cardoso, and N. Liakina, "Mobile speech recognition software: A tool for teaching second language pronunciation," *OLBI Working Papers*, vol. 5, 85-99, 2013, doi: 10.18192/olbiwp.v5i0.1120.
- [10] P. F. Nor, H. Hashim, and M. Yunus, "Using technology in ESL classroom," *Creative Education*, vol. 10, no. 13, pp. 3483–3495, 2019.
- [11] N. S. Alahmadi, "Examining the impact of a digital reading progress tool on Saudi L2 learners' reading aloud performance and proficiency," *International Journal of Arabic-English Studies*, vol. 24, no. 2, pp. 205–230, 2024.
- [12] M. Molenda and I. Grabarczyk, "Microsoft Reading Progress as a CAPT tool," *Research in Language*, vol. 20, no. 2, pp. 197–214, 2022.
- [13] Microsoft Learn, "Insights and analytics in Reading Progress in Teams," Microsoft, 2025. [Online]. Available: <https://learn.microsoft.com/en-us/training/modules/support-reading-fluency-practice-with-reading-progress/insights-and-analytics-in-reading-progress-in-teams>. [Accessed Mar. 23, 2025].
- [14] J. Jose, "The impact of integrating Microsoft Teams - Reading Progress as an Artificial Intelligence (AI) platform for promoting learners' reading aloud skills," *Education and Information Technologies*, vol. 30, 7077–7115, 2025, doi: 10.1007/s10639-024-13074-3.
- [15] P. Sirichote and M. Kanokpermpoon, "Investigation Into Thai EFL Learners' English Pronunciation Using Microsoft Reading Progress," Ph.D. dissertation, Thammasat University, 2022.
- [16] R. E. Prasetya, "Microsoft Team-Reading Progress feature overcome foreign language speaking anxiety," *Loquen: English Studies Journal*, vol. 17, no. 1, pp. 1-18, 2022.
- [17] Z. Chen and C. Goh, "Teaching oral English in higher education: Challenges to EFL teachers," *Teaching in Higher Education*, vol. 16, no. 3, pp. 333–345, 2011.